

# NẶNG HƠN, NHẸ HƠN

## (1 tiết)

### A. Mục tiêu

#### 1. Kiến thức, kĩ năng:

– Bước đầu hình thành biểu tượng về khối lượng qua việc so sánh để nhận biết nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau giữa hai vật thông thường.

– Cảm nhận được độ nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau giữa hai vật bằng các giác quan.

– Biết cách so sánh các vật nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau từ hình ảnh bập bênh.

**2. Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giải quyết vấn đề toán học; giao tiếp toán học.

**3. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**Phẩm chất:** trung thực.

### B. Thiết bị dạy học

GV chuẩn bị một số vật dụng như bập bênh và một số đồ vật để so sánh (dùng cho Bài 2).

### C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

#### BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

#### 1. Giới thiệu “nặng hơn”, “nhẹ hơn” hay “nặng bằng nhau” giữa hai vật

##### a) Tạo tình huống: như câu xuất hiện việc so sánh hai vật

GV tạo tình huống để HS xác định vật nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau.

Ví dụ: + GV đưa ra hai vật (ví dụ con heo bằng đất và con heo bằng nhựa). Hỏi HS có nhận xét gì về hai vật này? (cái bằng đất, cái bằng nhựa; con heo bằng đất đẹp hơn con heo bằng nhựa; con heo bằng đất nặng hơn con heo bằng nhựa; ...) → do cảm lên nên rút ra được nhận xét.

+ GV đưa ra hai vật khác (ví dụ quả bóng và bong bóng). GV hỏi HS có nhận xét gì về hai vật này? (quả bóng lăn dưới đất, bong bóng bay trên trời; bong bóng nhẹ hơn quả bóng; ...) → do nhìn thấy nên rút ra được nhận xét.

+ GV kết luận: Vậy nhìn vào hai vật, ta có thể so sánh, biết vật nào nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau hay không?

##### b) Giới thiệu “nặng hơn”, “nhẹ hơn” hay “nặng bằng nhau”

#### – Nhận biết “nặng”, “nhẹ” qua việc nâng các đồ vật trên hai tay

Các em có thể thực hiện bằng hình thức đồ nhau (SGK).

Ví dụ: Hộp bút nặng hơn cây thước.

Cây bút chì nhẹ hơn quyển sách Toán.

Hai cây bút nặng bằng nhau.

...

– HS **quan sát** hình ảnh trong phần Bài học, dùng các từ **nặng hơn, nhẹ hơn, nặng bằng nhau** để **so sánh** khối lượng các đối tượng theo mẫu câu:

- + Giỏ màu đỏ .?. giỏ màu xanh (nặng hơn). Vì sao em biết? (có nhiều đồ trong giỏ)
- + Giỏ màu xanh .?. giỏ màu đỏ (nhẹ hơn). Vì sao em biết? (không có đồ trong giỏ)
- + Hai bạn đang ngồi trên bập bênh. Hai bạn đó nặng như thế nào? (nặng bằng nhau). Vì sao em biết? (do cái bập bênh nằm ngang bằng nhau).

## LUYỆN TẬP

### Bài 1: Hoạt động cá nhân

HS làm việc cá nhân, sau đó trao đổi nhóm đôi.

Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích (ví dụ: Bạn gái nặng hơn vì bập bênh nghiêng về phía bạn gái, hai bạn nặng bằng nhau vì bập bênh thẳng bằng).

- a) Bạn gái nặng hơn bạn trai (hay: Bạn trai nhẹ hơn bạn gái).
- b) Bạn trai nặng hơn bạn gái (hay: Bạn gái nhẹ hơn bạn trai).
- c) Hai bạn nặng bằng nhau.

### Bài 2: Hoạt động cá nhân

HS làm việc cá nhân. HS dùng mắt để cảm nhận độ nặng, nhẹ của các vật; sau đó HS trao đổi nhóm đôi.

- + Bong bóng bay nhẹ hơn quả dưa hấu.
- + Hai chú gấu bông nặng bằng nhau.
- + Quả bóng nặng hơn quả cầu lông.
- + Cái búa nặng hơn cuộn giấy.

Sau khi làm xong, HS di chuyển đến góc họp tập để cảm nhận độ nặng, nhẹ của các vật bằng tay và điều chỉnh bài làm của mình.

### Bài 3: Hoạt động nhóm bốn

GV cho các nhóm thảo luận để viết hộp nào nặng nhất. Gợi ý HS dựa vào các khối vuông trong mỗi bập bênh để so sánh.

Ví dụ: + HS 1 nêu: Hộp thứ nhất nặng bằng 3 khối; Hộp thứ hai nặng bằng 5 khối; Hộp thứ ba nặng bằng 4 khối. Vậy hộp thứ hai nặng nhất.

+ HS 2 nêu: Hộp nào nặng nhất sẽ có nhiều khối vuông nhất. Vậy hộp thứ hai nặng nhất.

+ HS 3 nêu: 5 khối vuông nặng hơn 4 khối vuông và nặng hơn 3 khối vuông. Mà hộp thứ hai nặng bằng 5 khối vuông nên hộp thứ hai nặng nhất.

...

Khi sửa bài GV khuyến khích HS trình bày ý kiến cá nhân.

### Hoạt động thực tế

Nâng hai vật nào đó ở hai tay để biết vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn.